



**CÔNG TY CP – TỔNG CÔNG TY NƯỚC – MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC**

ĐC: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - P. Phú Thọ - Tp. TDM - Tỉnh Bình Dương
ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 – Fax: 0274.3883522
Website: www.biwase.com.vn Email: ptnctnmbd@gmail.com



VILAS 817

BẢNG KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

- Tên khách hàng: **Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Cần Giuộc**
- Tên mẫu: Nước đã xử lý - Đầu nguồn
- Địa chỉ: Đường Nguyễn An Ninh, KP. 3, TT. Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.
- Ngày nhận mẫu: 28 / 09 / 2024 Ngày phân tích: 28 / 09 / 2024
- Tình trạng mẫu: Mẫu nước chứa trong bình 2 L, nước trong, không màu, không mùi vị lạ.

Số TT	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị	Phương pháp thử	QCĐP 01:2022/LA	Kết quả thử nghiệm
1	Độ pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0 - 8,5	7,35
2	Tổng chất rắn hòa tan (TDS)	mg/L	Đầu dò cảm biến	≤ 1.000	221
3	Mùi, vị	-	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Độ đục*	NTU	SMEWW 2130-B:2023	≤ 2	0,29
5	Độ màu	Pt-Co	TCVN 6185:2015	≤ 15	0
6	Clo dư	mg/L	SMEWW 4500-Cl:2023	0,2 - 1,0	0,3
7	Chỉ số Pecmanganat*	mgO ₂ /L	TCVN 6186:1996	≤ 2	1,28
8	Coliform tổng	CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	< 3	0
9	E. coli	CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	< 1	0

***Nhận xét:** Mẫu nước có các thông số phân tích phù hợp QCĐP 01:2022/LA.

***Ghi chú:**

- + QCĐP 01:2022/LA: Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh LA.
- + Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử tại thời điểm thử.
- + Thời gian lưu mẫu 3 ngày kể từ ngày trả kết quả.
- + (*): Chỉ tiêu được VILAS công nhận.

Quản lý chất lượng

Trần Thanh Trúc

BM QT 10/04.TTQLCLN



Giám Đốc

Mai Thị Đẹp